

Bản án số: 07/2023/HNGĐ-PT

Ngày: 24-11-2023

V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Diệu

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Anh Trang

Bà Ngô Thị Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hải Thu - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận: Bà Huỳnh Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 08/2023/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 79/2023/HNGĐ-ST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Thuận bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 10/2023/QĐ-PT ngày 03 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/QĐ-PT ngày 17 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Thu Y, sinh năm: 1981;

2. *Bị đơn:* Ông Phạm Ngọc V, sinh năm: 1973.

Cùng địa chỉ: Số C đường T, khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Ninh Thuận.

(Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt và có đơn yêu cầu vắng mặt)

3. *Người kháng cáo:* Ông Phạm Ngọc V là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị Thu Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Phạm Ngọc V kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P năm 2002. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà riêng ở số C đường T, khu phố B, phường P, thành phố T. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng khoảng thời gian 3 - 4 năm trở lại đây, ông V thường xuyên xúc phạm danh dự, đánh đập bà, ông V còn kiểm soát, quản lý việc chi tiêu, phát tiền chợ mỗi ngày và không quan tâm chăm sóc gì đến bà. Từ tháng 3/2023 đến nay, vợ chồng bà đã ly thân, bà dọn về nhà con gái ở tại số A phường Đ, thành phố T, còn ông V vẫn sống ở số C đường T, khu phố B, phường P, thành phố T.

Trước đây, bà đã 2 lần nộp đơn ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố T và đều rút đơn để vợ chồng hàn gắn. Sau khi ly thân năm 2023, bà và ông V mỗi người một cuộc sống riêng, không quan tâm chăm sóc và không ai có ý định hàn gắn quay về chung sống. Nay, bà thấy tình cảm vợ chồng đã hết và muốn được ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng bà có 02 con chung tên Phạm Ngọc Hoàng V1, sinh năm 1999 và Phạm Ngọc Long V2, sinh năm 2001. Các con đều đã trưởng thành, có thể tự lo cho bản thân nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, bị đơn ông Phạm Ngọc V không đến Tòa án theo thông báo của Tòa, cũng không có bản tự khai, bản trình bày ý kiến, vì vậy Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông V đối với yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Lê Thị Thu Y. Tại giai đoạn phúc thẩm, ông V có ý kiến trình bày ông còn yêu thương bà Y và không đồng ý ly hôn.

Tại bản án sơ thẩm số 79/2023/HNGĐ-ST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Thuận quyết định:

Căn cứ: khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Lê Thị Thu Y được ly hôn với ông Phạm Ngọc V.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền, nghĩa vụ của các bên thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 17/9/2023, bị đơn ông Phạm Ngọc V kháng cáo bản án sơ thẩm số 79/2023/HNGĐ-ST ngày 05/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm hoặc sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Thu Y.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý vụ án cho đến thời điểm xét xử tại phiên tòa hôm nay.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác toàn bộ kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại cấp phúc thẩm, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, bị đơn không rút hoặc thay đổi, bổ sung nội dung kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị đơn còn trong hạn luật định, là hợp lệ nên được xem xét, giải quyết.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết “*Tranh chấp ly hôn*” là phù hợp.

[3] Xét kháng cáo của ông Phạm Ngọc V yêu cầu hủy bản án sơ thẩm, nhận thấy:

Toàn bộ hoạt động tố tụng trong suốt quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm đã được Tòa án nhân dân thành phố T tiến hành theo đúng quy định của pháp luật, không có dấu hiệu vi phạm thủ tục tố tụng, vì vậy yêu cầu hủy án sơ thẩm của ông V không được chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của ông Phạm Ngọc V yêu cầu sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác đơn xin ly hôn của bà Lê Thị Thu Y, nhận thấy:

Quá trình giải quyết vụ án, bà Y trình bày mâu thuẫn giữa vợ chồng ông V bà Y bắt đầu xảy ra từ năm 2020 và kéo dài cho đến hiện nay, trong khoảng thời

gian này, ông V thường xuyên có lời lẽ xúc phạm bà Y và nhiều lần đánh đập, hành hung khiến bà phải nhập viện điều trị, đến ngày 22/10/2021, ông V dùng 05 lít dầu lửa định đốt phòng của bà Y - Lời trình bày này của bà Y phù hợp với nội dung xác nhận của Ủy ban nhân dân phường P (BL 21) và lời khai của bà Phạm Ngọc Hoàng V1 là con gái bà Y, ông V (BL 25). Về phía ông V, tại Đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 20/11/2023 nộp ở giai đoạn phúc thẩm, ông V cho rằng bản thân ông vẫn còn thương yêu bà Y, ông không xúc phạm hay đánh đập bà Y và ông không đồng ý ly hôn, ông V cũng cho rằng bà Y đang chung sống với người đàn ông khác, mục đích bà Y xin ly hôn là để được tiếp tục chung sống với người này, xét lời trình bày của ông V có sự mâu thuẫn với lời khai của bà Y về tình trạng hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, tuy nhiên ông V không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình là đúng, vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến trình bày của ông V và xác định tình trạng hôn nhân giữa bà Y và ông V đã đến mức trầm trọng.

Ngoài ra, tại cấp sơ thẩm, ông V không đến Tòa án theo giấy triệu tập của Tòa để tham gia giải quyết mâu thuẫn vợ chồng, bà Y cũng từng rút đơn khởi kiện ly hôn để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thành, vì vậy có cơ sở xác định hôn nhân giữa bà Y và ông V là không thể hàn gắn được và thực tế hiện nay bà Y và ông V đã sống ly thân, do đó Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Y là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông V, chấp nhận ý kiến của kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

[5] Án phí: Do ông V thuộc trường hợp được miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí dân sự phúc thẩm cho ông V.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự,

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của ông Phạm Ngọc V.

Giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 79/2023/HNGĐ-ST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào các điều 28, 147, 148, 296 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Các điều 12, 27, 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Lê Thị Thu Y được ly hôn với ông Phạm Ngọc V.

2. Về án phí:

Buộc bà Lê Thị Thu Y phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005356 ngày 25/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Ninh Thuận. Bà Y đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Miễn toàn bộ án phí dân sự phúc thẩm cho ông Phạm Ngọc V.

Án xử công khai phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 24/11/2023)./.

Nơi nhận:

- Đương sự (2);
- VKSND tỉnh Ninh Thuận (1);
- TAND Tp.T (1);
- Chi cục THADS Tp.T (1);
- UBND phường P (1);
- Phòng KTNV&THA (1);
- Lưu hồ sơ, án văn, HC-TP (3);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Thị Diệu